

PHỤ LỤC- PHẠM VI CÔNG VIỆC

“Dịch vụ Lập hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng cầu cảng, lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải cho tàu có trọng tải đến 16.000 DWT giảm tải vào, rời Cầu cảng nhập than và tàu có trọng tải đến 5.400 DWT giảm tải vào, rời Cầu cảng nhập đá vôi thuộc Bến cảng chuyên dùng Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1” được phê duyệt tại Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026

(Đính kèm Công văn số 2225 /NMĐSH1-TM-KTATMT ngày 15 / 9 /2026)

1. Mục đích

a) Thông tin chung

Thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định trong lĩnh vực hàng hải, có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2025, quy định về nội dung và trình tự, thủ tục phê duyệt phương án bảo đảm an toàn hàng hải đối với bến cảng, cầu cảng tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 đã thực hiện các thủ tục cần thiết để tiếp nhận tàu biển giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố. Đến nay, Nhà máy đã được:

- Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tiếp nhận tàu có trọng tải đến 16.000 DWT giảm tải tại Cầu cảng nhập than và tàu có trọng tải đến 5.400 DWT giảm tải tại Cầu cảng nhập đá vôi thuộc Bến cảng chuyên dùng Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 tại Văn bản số 8475/BXD-KCHT ngày 05/6/2026 (đính kèm);

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn hàng hải cho tàu có trọng tải đến 16.000 DWT giảm tải vào, rời Cầu cảng nhập than và tàu có trọng tải đến 5.400 DWT giảm tải vào, rời Cầu cảng nhập đá vôi thuộc Bến cảng chuyên dùng Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 tại Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 (đính kèm).

b) Vướng mắc trong Phương án bảo đảm an toàn hàng hải đã được phê duyệt.

- Tại Mục 1.2.1 Phụ lục Phương án bảo đảm an toàn hàng hải được phê duyệt theo Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 quy định: “Tàu chở than có trọng tải đến 16.000 DWT giảm tải vào, rời Cầu cảng nhập than (tại 01 thời điểm chỉ tiếp nhận 01 tàu)”. Theo đó, hiện tại Nhà máy chỉ được tiếp nhận 01 tàu tại một thời điểm, trong khi Cầu cảng nhập than của nhà máy có quy mô tiếp nhận, bốc dỡ than cho đồng thời 02 tàu nhập than.

c) Cơ sở thực hiện

- Nhà máy đã có văn bản 1981/NMĐSH1-KTATMT ngày 15/8/2026 về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tiếp nhận tàu biển giảm tải theo Phương án bảo

đảm an toàn hàng hải được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026;

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã có Văn bản phản hồi số 6414/CHHĐTVN-KCHT ngày 28/8/2026 về việc tiếp nhận tàu biển giảm tải tại Bến cảng chuyên dùng Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (đính kèm), trong đó yêu cầu Nhà máy nghiên cứu quy định tại Điều 8 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ và Văn bản số 11453/BXD-KCHT ngày 23/7/2026 của Bộ Xây dựng để lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải theo nhu cầu khai thác của Nhà máy.

- Trên cơ sở đó, Nhà máy sẽ thực hiện lập và trình duyệt hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 để được phép tiếp nhận đồng thời 02 tàu biển nhập than giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.

2. Phạm vi công việc

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Lập hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng Cầu cảng nhập than thuộc Bến cảng chuyên dùng NMNĐ Sông Hậu 1 phục vụ lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn Hàng hải đã được duyệt theo Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam	- Khảo sát hiện trạng, quan trắc chuyển vị cầu cảng nhập than tại thời điểm đánh giá. Lập báo cáo kết quả khảo sát hiện trạng kết cấu cầu cảng nhập than - Bến cảng chuyên dùng Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 phục vụ lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn Hàng hải đã được duyệt theo Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (Sau đây gọi tắt là Phương án bảo đảm an toàn hàng hải). - Kiểm toán đánh giá Cầu cảng nhập than có khả năng tiếp nhận 02 tàu có thông số kỹ thuật lớn hơn Quyết định công bố (Hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng cầu cảng). Lập báo cáo kết quả kiểm toán đánh giá khả năng Cầu cảng nhập than tiếp nhận 02 tàu nhập than có thông số kỹ thuật lớn hơn Quyết định công bố. - Giúp chủ đầu tư (Chủ cảng) làm các thủ tục trình duyệt báo cáo kết quả đánh giá kết cấu hạ tầng cầu cảng và các thủ tục khác theo quy định pháp luật (Bao gồm	Trọn gói	01

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng
		cả thủ tục thẩm tra Hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng cầu cảng theo quy định). Thực hiện cung cấp hồ sơ, tài liệu để giải trình với Cơ quan quản lý nhà nước để lấy ý kiến thống nhất đối với hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng cầu cảng nhập than do Tư vấn lập cho đến khi được phê duyệt.		
2	Lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải Bến cảng chuyên dùng NMND Sông Hậu 1 đã được duyệt theo Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam để Cầu cảng nhập than được phép tiếp nhận 02 tàu biển nhập than giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố.	- Lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án đảm bảo an toàn hàng hải để Cầu cảng nhập than tiếp nhận 02 tàu biển nhập than giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố. - Giúp chủ đầu tư (chủ cảng) làm các thủ tục trình duyệt hồ sơ bổ sung, điều chỉnh phương án và các thủ tục khác theo quy định pháp luật. Thực hiện cung cấp hồ sơ, tài liệu để giải trình cơ quan thẩm định cho đến khi Hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải để tiếp nhận 02 tàu biển nhập than giảm tải có thông số kỹ thuật lớn hơn thông số kỹ thuật của tàu biển tại Quyết định công bố được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt.	Trọn gói	01

3. Tiến độ thực hiện hợp đồng:

- Thời gian thực hiện dịch vụ: 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (thời gian trên không bao gồm: ngày lễ tết theo quy định, thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng, thời gian chủ đầu tư sửa chữa hư hỏng không đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành) cho đến khi Hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải Bến cảng chuyên dùng NMND Sông Hậu 1 đã được duyệt theo Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Thời gian hoàn thành Lập hồ sơ đánh giá kết cấu hạ tầng Cầu cảng nhập than, và Lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo đảm an toàn hàng hải Bến cảng chuyên dùng NMND Sông Hậu 1 đã được duyệt theo Quyết định số 1430/QĐ-CHHĐTVN ngày 23/6/2026 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam để trình Cơ quan có thẩm quyền là: 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

4. Thông số kỹ thuật công trình tham khảo:

4.1. Thông số cơ bản công trình

Hệ thống cầu cảng dạng bến nhô bao gồm các hạng mục công trình chính:

TT	Hạng mục	Kích thước	Số lượng	Ghi chú
1	Cầu cảng nhập than			
	- Cầu chính	$L \times B = 310 \times 25\text{m}$	01	Bao gồm 04 phân đoạn
	- Cầu dẫn 1	$L_{tb} \times B = 71.42 \times 6\text{m}$	01	
	- Cầu dẫn 2	$L_{tb} \times B = 63.095 \times 6\text{m}$	01	

4.2 Kết cấu công trình

Cầu cảng nhập than:

◁ Cầu chính:

- Nền cọc: Sử dụng cọc ống BTCT dự ứng lực đường kính $D = 800\text{mm}$ - $T = 120\text{mm}$, loại C, chiều dài cọc $L = 40\text{m}$. Bước cọc theo phương ngang từ 1.6m đến 4.5m; bước cọc theo phương dọc là 2.90m đến 5.60m.

- Dầm ngang: Bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ, tiết diện dầm $b \times h = 800 \times 1200\text{mm}$ (kể cả bản mặt cầu).

- Dầm dọc loại 1 (dưới ray cần trục): Bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ, tiết diện dầm $b \times h = 1200 \times 1600\text{mm}$ (kể cả bản mặt cầu).

- Dầm dọc loại 2: Bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ, tiết diện dầm $b \times h = 800 \times 1200\text{mm}$ (kể cả bản mặt cầu).

- Bản mặt cầu: Bản mặt cầu bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ dày 450mm.

- Gờ chắn xe: Gờ chắn xe được bố trí phía trước (trừ các vị trí lắp đặt bích neo và vị trí tiếp giáp với cầu dẫn) và phía sau bến, kết cấu bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ cùng với bản mặt cầu, tiết diện hình thang cao 30mm. Gờ chắn xe được sơn sọc vàng đen xen kẽ nhau, bề rộng 25cm/sọc.

◁ Cầu dẫn 1 và cầu dẫn 2:

- Nền cọc: Sử dụng cọc ống BTCT dự ứng lực đường kính $D = 700\text{mm}$ - $T =$

110mm, loại C, chiều dài cọc L = 29m. Bước cọc theo phương ngang cầu dẫn 1 từ 4.0m và 4.8m; bước cọc theo phương dọc là 4.10m đến 5.80m. Bước cọc theo phương ngang cầu dẫn 2 từ 4.0m và 5.0m; bước cọc theo phương dọc là 5.20m đến 5.60m.

- Dầm ngang: Bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ, tiết diện dầm bxxh = 600x800mm (kể cả bản mặt cầu).

- Dầm dọc: Bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ, tiết diện dầm bxxh = 600x800mm (kể cả bản mặt cầu).

- Bản mặt cầu: Bản mặt cầu bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ dày 350mm.

- Gờ chắn xe: Gờ chắn xe được bố trí phía trước (trừ các vị trí lắp đặt bích neo và vị trí tiếp giáp với cầu dẫn) và phía sau bến, kết cấu bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ cùng với bản mặt cầu, tiết diện hình thang cao 30mm. Gờ chắn xe được sơn sọc vàng đen xen kẽ nhau, bề rộng 25cm/sọc.

◁ **Mố cầu 1 và mố cầu 2:**

- Nền cọc: Sử dụng cọc ống BTCT dự ứng lực đường kính D = 700mm - T = 110mm, loại C, chiều dài cọc L = 29m. Bước cọc theo phương ngang từ 1.5m; bước cọc theo phương dọc 2.25m.

- Tường góc: bằng BTCT M400 đá 1x2 đổ tại chỗ, bao gồm:

- + Tường mặt cao 2.0m dày 30cm đến 40cm, dài 6m. Bản đáy rộng 3.0m, dày 50cm, dài 6m.

- + Sườn gia cường dày 30cm khoảng cách giữa các sườn là 4.5m.

- Cơ đá trước mố cầu, đệm đá, hệ thống tầng lọc sau mố:

- + Đệm đá đáy mố cầu bằng đá hộc xếp chèn đá ba xếp từ đáy mố đến mặt đất tự nhiên, phía dưới bố trí lớp vải địa kỹ thuật ngăn cách. Cơ đá trước mố rộng 1000mm tại cao trình +1.50m (Hòn Dấu), mái ta luy m=1.5.

- Tầng lọc sau mố từ dưới lên trên gồm các lớp sau: đá hộc xếp chèn đá ba, lớp đá 4x6 dày 20cm, vải địa kỹ thuật.

- Bản quá độ: đặt phía sau mố, trên tầng lọc ngược, kết cấu bằng BTCT M400 đúc sẵn, kích thước LxB= 3x2m dày 20cm.

- Vú lọc: Từ trên xuống dưới gồm vải địa kỹ thuật, đá dăm 1x2 dày 15cm, đá dăm 1x2 dày 20cm, được bố trí sau lỗ thoát nước bằng ống PVC dài 60cm.

◁ **Thiết bị công trình:**

- Bích neo tàu: Trên bến sử dụng bích neo gang đúc 100T bố trí trên các trụ neo, trụ va. Bích neo và các phụ đồng bộ được nhập ngoại.

- Đệm va tàu: Trên bến sử dụng đệm tàu loại CSS1250H bố trí trên các trụ va. Đệm và các phụ đồng bộ được nhập ngoại. Thông số của đệm như sau:

- + Năng lượng hấp thụ: $E \geq 374 \text{ kNm}$. Phản lực khi nén : $R \leq 657 \text{ kN}$.
- + Trị số biến dạng tới hạn: $\leq 52.5\%$.
- + Kích thước tấm panel : $B \times L = 2 \times 4 \text{ m}$.
- Trên bến sử dụng loại thang bố trí tại đầu bến, có kích thước $B \times L = 650 \times 3400 \text{ mm}$. Thang và các phụ đồng bộ được nhập ngoại.



A handwritten signature in blue ink is located at the bottom right corner of the page.